

Số: /BC-UBND

Cam Lợi, ngày tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình triển khai thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người có công, Bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác trên địa bàn phường**

Kính gửi: Ủy ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam phường Cam Lợi

Thực hiện Kế hoạch số 161/KH-MTTQ-BTT ngày 20/4/2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Cam Lợi về việc giám sát thực hiện triển khai thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người có công, Bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác trên địa bàn phường.

UBND phường Cam Lợi, báo cáo kết quả thực hiện triển khai thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người có công, Bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác trên địa bàn phường từ ngày 01/01/2021 đến 30/6/2022 như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN NHIỆM VỤ, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG, BẢO TRỢ XÃ HỘI, HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC**

##### **1. Công tác phổ biến, thông tin, triển khai các văn bản pháp luật liên quan đến chế độ hỗ trợ của nhà nước đối với người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác.**

Nhằm triển khai chính sách xã hội đến từng tổ dân phố, từng chi hội các đoàn thể xã hội. Hàng năm, Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường đã ra Nghị quyết, Kế hoạch để triển khai thực hiện tốt công tác Chính sách - Xã hội đưa các chỉ tiêu chính sách an sinh xã hội vào Nghị quyết.

Trên cơ sở xác định đây là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường và các đoàn thể chính trị, xã hội trên địa bàn phường đã hết sức quan tâm đến việc thực hiện chế độ, chính sách xã hội đối với người dân trên địa bàn phường. Đặc biệt, đã chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật của Nhà nước, thường xuyên, sâu rộng, với nhiều hình thức phong phú tới tận các tầng lớp nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh, trang thông tin điện tử của phường.

##### **2. Công tác chỉ đạo điều hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện các văn bản cấp trên.**

Thời gian qua UBND phường luôn quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội. Trên cơ sở Nghị quyết của hội đồng nhân dân về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội hàng năm, UBND phường đã xây dựng tổ chức thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội ở địa phương. Xây dựng Kế hoạch 89/KH-UBND ngày 08/02/2021 của UBND Cam Lợi về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực Lao động – Người có công và Xã hội trên địa bàn phường năm 2021.

Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn bằng nhiều hình thức đa dạng như: trên hệ thống đài truyền thanh, hội họp, các buổi sinh hoạt tuyên truyền trực tiếp trong quá trình tiếp dân. Nội dung tuyên truyền chủ yếu như: Luật người cao tuổi; Luật người khuyết tật, Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH về quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện, Nghị định 20/2021/NĐ-CP về việc quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng....

Công tác triển khai thực hiện cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 Hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/2021/NQ-CP, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg được UBND phường quan tâm và chỉ đạo sâu sát.

Ngay từ đầu giai đoạn và hàng năm BCD.GN đã kịp thời tham mưu Lãnh đạo Đảng uỷ ban hành Nghị quyết, UBND phường xây dựng kế hoạch triển khai công tác giảm nghèo qua đó phân công cụ thể cho các thành viên BCD.GN theo dõi, giúp đỡ hộ nghèo theo tiêu chí thiếu hụt đa chiều.

UBND phường đã tham mưu tốt các chính sách hỗ trợ đối với từng đối tượng như người nghèo, chính sách cứu trợ xã hội cho người khuyết tật, người già cô đơn và trẻ em mồ côi... Cho vay vốn sản xuất, cấp thẻ BHYT, miễn giảm học phí và các khoản đóng góp khác cho trẻ em nghèo, hỗ trợ xây sửa nhà cho hộ nghèo. UBND phường đã kiện toàn Ban Chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm; đồng thời, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong BCD để triển khai tới từng tổ dân phố. Trong những năm qua, hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn phường được hưởng đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước. Hiện nay, trên địa bàn phường, tất cả các đối tượng là người cao tuổi, người khuyết tật đang hưởng trợ cấp hàng tháng đều được cấp thẻ BHYT ngay từ đầu năm. Khi phát sinh đối tượng được hưởng, cán bộ làm công tác thương binh- xã hội của phường đã kịp thời tham mưu với lãnh đạo UBND phường lập danh sách gửi Phòng LĐ-TB&XH thành Phố đề nghị cấp thẻ BHYT, đảm bảo các đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng được chi trả đúng, đủ, kịp thời.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Tổng số đối tượng được thụ hưởng trên địa bàn phường, phân tích rõ từng đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng thụ hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ**

**a) Công tác chính sách Người có công:** Có sổ cập nhật và quản lý NCC trên địa bàn, cụ thể số lượng người có công trên địa bàn phường đang quản lý:

- + Thương Binh : 11 người
- + Bệnh binh : 01 người
- + Tuất liệt sĩ : 10 người
- + Thờ cúng liệt sĩ : 40 người
- + Thờ cúng mẹ VNAH : 05 người
- + Người có công cách mạng: 06 người
- + Người bị địch bắt tù đày: 03 người
- + Tuất cán bộ TKN: 01 người
- + Tuất bệnh binh từ 61% trở lên: 01 người
- + Chất độc hóa học: 06 người
- + Quân nhân xuất ngũ từ 15 đến dưới 16 năm: 01 người
- + Con NCDHH: 02 người

Từ tháng 7/2021 công tác chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng cho người có công chuyển cho Bưu điện chi trả.

Nhận và cấp phát chế độ kịp thời, đầy đủ cho các đối tượng chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; cấp phát tiền quà Tết, 30/4-1/5, 27/7, 2/9 cho 68 gia đình chính sách với tổng số tiền 147.740.000 đồng.

**b). Đối tượng Bảo trợ xã hội**

Tổng số đối tượng BTXH đang hưởng TCXH thường xuyên: 396 người.  
Trong đó:

Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi đến 80 tuổi và từ đủ 80 tuổi trở lên thuộc hộ gia đình nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng :02 người

Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, trợ cấp xã hội hằng tháng :232 người

Người cao tuổi đủ điều kiện tiếp nhận vào sống trong các cơ sở bảo trợ xã hội nhưng có người nhận chăm sóc tại cộng đồng :0 người

Người khuyết tật đặc biệt nặng :25 người

Người khuyết tật nặng : 114 người

Hộ gia đình chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng: 25 người

Chi trả chế độ quà tết của UBND tỉnh theo Nghị quyết 13/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Khánh Hòa cho 55 năm 2021 đối tượng thần kinh, tâm thần, người dân thọ trên 100 tuổi nhận quà của Tỉnh với số tiền 13.750.000 đồng.

Năm 2022 đối tượng: 57 người số tiền: 14.250.000đ.

Tổ chức chúc thọ 107 cụ chúc thọ nhân ngày Người cao tuổi Việt Nam 06/6/2021, với tổng số tiền 48.150.000 đồng.

Tổ chức chúc thọ 132 cụ từ 70,75,80,85,95 trên 100 tuổi nhân ngày Người cao tuổi Việt Nam 06/6/2022, với tổng số tiền 59.400.000 đồng

**- Công tác phối hợp với bưu điện trong việc chi trả:**

Giám sát và đôn đốc việc chi trả chế độ TCXH hàng tháng cho các đối tượng BTXH của Nhân viên Bưu điện, Nhân viên Bưu điện có trách nhiệm báo số đối tượng chưa nhận chế độ hàng tháng, sau một ngày thời gian chi trả chế độ tại Bưu điện để nhắc nhở. Riêng các đối tượng BTXH tăng mới hay mai táng phí, đến tháng được nhận, UBND phường có giấy mời kèm theo quyết định và sổ nhận chế độ hoặc thông qua điện thoại để người được nhận đến nhận quyết định và chế độ. Đến nay chưa có khiếu nại, khiếu kiện xảy ra. Năm 2021 và tháng 6/2022.

**c) Đối tượng hộ nghèo, cận nghèo**

**Số đối tượng thụ hưởng hộ nghèo, cận nghèo năm 2021**

+ Hộ nghèo có 14 hộ với 43 khẩu

+ Hộ cận nghèo có 167 hộ với 762 khẩu

Trong đó: 14 hộ nghèo nhận tiền quà tết theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND tỉnh Khánh Hòa số tiền: 3.500.000đ.

Cấp phát tiền điện cho hộ nghèo 2021 số hộ 14 số tiền 9.302.822đ.

Cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế cho 181 hộ nghèo, cận nghèo.

Chi trả tiền cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 được nhận hỗ trợ do ảnh hưởng covid-19, cụ thể: số hộ nghèo 14 hộ, 38 khẩu, số tiền: 19.000.000 đồng; 167 hộ cận, 637 khẩu, số tiền: 318.500.000 đồng.

Kết quả chi trả thực tế so với Quyết định phê duyệt của UBND thành phố Cam Ranh : không chênh lệch.

**Số đối tượng thụ hưởng hộ nghèo, cận nghèo năm 2022**

+ Số hộ nghèo: 18 hộ, 63 khẩu

+Số hộ cận nghèo: 191 hộ, 834 khẩu

Trong đó: 18 hộ nghèo nhận tiền quà tết theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND tỉnh Khánh Hòa số tiền: 4.500.000đ.

Cấp phát tiền điện cho hộ nghèo quý 1+2 số hộ 18 số tiền 5.980.392đ

Cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế cho 181 hộ nghèo, cận nghèo.

**d) Các đối tượng khác:****Số đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ Hộ kinh doanh**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 138 hồ sơ
- Tổng số hồ sơ đã xét: 138 hồ sơ, số tiền: 414.000.000 đồng
- Tổng số đã có Quyết định phê duyệt: 138 hồ sơ, số tiền: 414.000.000 đồng
- Tổng số đã chi: 137 hồ sơ, số tiền: 411.000.000 đồng
- Kết quả chi trả thực tế so với Quyết định phê duyệt của UBND thành phố Cam Ranh : Thu hồi 01 trường số tiền: 3.000.000đ.

**Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động theo Quyết định 2045 của UBND tỉnh Khánh Hoà**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1258 hồ sơ, 2.461.800.000đ đồng trong đó:
- + Số hồ sơ có quyết định phê duyệt :
  - 300 hồ sơ, số tiền là 450.000.000 đồng (mức 1,5 triệu/người)
  - 253 hồ sơ, số tiền là 151.800.000 đồng (mức 0,6 triệu/người)
  - 958 hồ sơ, số tiền: 2.011.800.000 đồng (mức 2,1 triệu/người)
- Kết quả chi trả thực tế so với Quyết định phê duyệt của UBND thành phố Cam Ranh: Chênh lệch 19.800.000đ thu hồi trùng chi (đã chi: 1249 hồ sơ, số tiền 2.442.000.000 đồng).

**Hỗ trợ cho đối tượng F0, F1 theo Nghị quyết 126 và QĐ 33**

- Tổng số hồ sơ đã xét chuyển đề nghị thành phố phê duyệt là 356 hồ sơ, tổng số tiền: 319.120.000 đồng.

**Hỗ trợ trẻ em và người đang điều trị covid-19, cách ly y tế (theo điểm b, khoản 5, Điều 27, Chương VII Quyết định 23)**

- Tổng số hồ sơ đã xét chuyển đề nghị thành phố phê duyệt là 114 hồ sơ, tổng số tiền: 114.000.000 đồng.

**+ Đánh giá tình hình triển khai, những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khác được thụ hưởng chế độ chính sách hỗ trợ.**

**+ Thuận lợi**

Xác định được vai trò quan trọng của công tác an sinh xã hội là đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội cũng như động lực để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường. Chính vì vậy, Đảng ủy, UBND phường luôn quan tâm chỉ đạo trong việc thực hiện các chế độ đối với các đối tượng chính sách. Hàng năm, UBND phường xây dựng kế hoạch, tham mưu cho Đảng ủy ra Nghị quyết chuyên đề hoặc có nội dung về công tác an sinh xã hội trong đó có lĩnh vực

Người có công với cách mạng và đối tượng Bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo...

UBND phường đã chú trọng đến công tác tuyên truyền về chế độ, chính sách hay việc xem xét, phê duyệt và thực hiện các chế độ chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, hộ nghèo, cận nghèo...

Thông qua hệ thống loa truyền thanh trong toàn phường, trong các hội nghị giao ban từ phường đến tổ dân phố, các đoàn thể, tránh tình trạng bỏ sót đối tượng được thụ hưởng.

#### **+ Khó khăn**

Một số văn bản chỉ đạo của cấp trên quy định thời gian thực hiện gấp nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện, báo cáo tổng hợp.

- Việc tham mưu thực hiện chính sách đối với người có công vẫn còn một số hạn chế nhất định: Đó là việc xác minh hồ sơ, phần lớn các đối tượng chính sách không còn đầy đủ giấy tờ dẫn đến thời gian giải quyết chậm.

Cán bộ làm công tác LĐ-TB và XH vừa phải thực hiện công việc chuyên môn nhiều vừa phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên dẫn đến việc quản lý theo dõi thực hiện chế độ, chính sách gặp nhiều khó khăn...

### **2. Công tác chỉ đạo thực hiện các chế độ hỗ trợ của các đối tượng**

**a) Công tác phổ biến, thông tin, triển khai các văn bản của Nhà nước để các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khác được thụ hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ.**

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo cấp trên, phường tiến hành tổ chức Hội nghị cũng như lồng ghép vào các cuộc họp từ phường đến tổ dân phố, thực hiện các văn bản có liên quan đến chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách người có công, hộ nghèo, cận nghèo, một số đối tượng khác. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền thống kê, rà soát các đối tượng được áp dụng.

Phân công; chỉ đạo Cán bộ TBXH tăng cường công tác quản lý, cập nhật thông tin đối tượng, thực hiện hỗ trợ Bưu điện chi trả trợ cấp ưu đãi Người có công, Bảo trợ xã hội tại địa phương đúng chính sách, đúng chế độ, kịp thời, đến tận tay đối tượng, không để xảy ra trường hợp sai sót làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của người có công và gia đình Người có công với cách mạng và đối tượng Bảo trợ xã hội.

**b) Công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách của bộ phận chuyên môn và các tổ dân phố.**

UBND phường là cấp thực hiện trực tiếp các chế độ chính sách khi cấp trên có văn bản. Mỗi lĩnh vực UBND phường có thành lập ban chỉ đạo, Hội đồng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách địa bàn theo đúng quy định. Công tác kiểm tra thực hiện chế độ, chính sách do cấp trên thực hiện.

**c) Công tác tiếp nhận và chi trả chế độ hỗ trợ từ cấp trên cho các đối tượng người có công hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khác.**

+ Lĩnh vực Người có công, Bảo trợ xã hội chi trả hàng tháng UBND phường không thực hiện chế độ chi trả. Việc chi trả hàng tháng cho 02 đối tượng này được giao cho Bưu điện Cam Ranh thực hiện.

+ Công tác tiếp nhận và chi trả khác cho hộ nghèo, cận nghèo, Bảo trợ xã hội, các đối tượng khác chi trả theo quy định.

**d) Việc thực hiện và chi trả chế độ hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.**

Được thực hiện theo quy định và có Phương án chi trả theo từng đợt hỗ trợ.

**3. Hình thức chi trả và thời gian chi trả**

- Tổng số đối tượng được hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ là: **2047** người.

**Hình thức chi trả:** thông báo trên đài trên thanh, phương án chi trả, giấy mời cho các đối tượng thụ hưởng.

+ Công tác chi trả kịp thời, tận tay đối tượng một số đối tượng thụ hưởng đi làm ăn xa chưa sắp xếp thời gian nhận theo quy định.

+ Công tác lưu trữ hồ sơ chi trả chế độ cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác, việc tiếp nhận, chi trả các chế độ hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng do đại dịch Covid - 19, cho người điều trị do nhiễm Covid - 19 theo Nghị quyết 126/NQ/CP và quyết định 33/2021/QĐ-TTg của chính phủ. Thực hiện theo quy định.

**+ Quy trình họp triển khai cho các tổ dân phố rà soát lập danh sách đề nghị hỗ trợ.**

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ, Căn cứ Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ (*Sau đây viết tắt là Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg*) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ (*Sau đây viết tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg*) quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Quy trình họp tại tổ dân phố rà soát lập danh sách đề nghị hỗ trợ không nằm trong quy trình họp xét tại khu dân cư.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

## 1. Ưu điểm:

Phường Cam Lợi có dân số đông, số người thụ hưởng các chế độ chính sách cao và tăng hàng năm. UBND phường đã chỉ đạo triển khai đầy đủ các chế độ chính sách cho các đối tượng công tác quản lý hồ sơ cơ bản đảm bảo đúng quy định, vì vậy trong những năm qua trên địa bàn chưa có đơn thư, khiếu nại về việc triển khai, thực hiện chế độ chính sách. Những chính sách trợ giúp xã hội đã thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với những đối tượng gặp hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật tạo môi trường thuận lợi cho các đối tượng yếu thế được tiếp cận nghề, tạo việc làm thụ hưởng các dịch vụ xã hội, giúp các đối tượng vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống đồng thời góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn phường.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; giải pháp khắc phục:** Trong năm 2021 do dịch Covid-19 có nhiều vấn đề, chính sách mới và phát sinh nhiều đối tượng, vì vậy việc nắm bắt, quản lý đối tượng còn hạn chế; công chức Văn hóa- xã hội phụ trách thêm lĩnh vực y tế, giáo dục, an toàn thực phẩm nên công tác tham mưu đôi lúc còn chậm.

- Giải pháp khắc phục

Phối hợp với tổ dân phố rà soát các đối tượng khuyết tật trên địa bàn kịp thời cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ và người dân hiểu rõ chủ trương của Đảng và Nhà nước về các chính sách an sinh xã hội.

## V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ : Không

Trên đây là báo cáo của UBND phường về tình hình thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người có công, Bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn phường./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VH-XH( 01).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Thị Hoài Nam**